

Số: 26 /2019/QĐ-UBND

Hà Tĩnh, ngày 13 tháng 5 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp giữa Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh với các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã trong lĩnh vực hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Quyết định 03/2014/QĐ-TTg ngày 14/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế quản lý Nhà nước đối với hoạt động xúc tiến đầu tư;

Xét đề nghị của Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp tại Văn bản số 189 /BC-STP ngày 19/4/2019.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh với các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã trong lĩnh vực hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

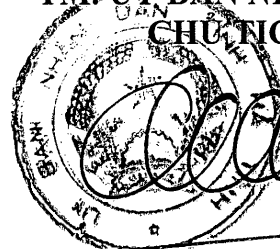
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 25/5/2019 và thay thế Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 22/9/2016 của UBND tỉnh.

Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Văn phòng Chính phủ;
- Website Chính phủ;
- Các Bộ: KH và ĐT, Tư pháp;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- TTr. Tỉnh ủy, TTr. HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Chánh VP, các PVP;
- Trung tâm TT-CB-TH;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Quốc Khánh

QUY CHẾ

**Phối hợp giữa Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh
với các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND các huyện, thành phố, thị xã
trong lĩnh vực hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư
trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 26 /2019/QĐ-UBND ngày 13/5/2019
của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, trách nhiệm và quan hệ phối hợp giữa Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh với các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các huyện, thành phố, thị xã (UBND cấp huyện) và các đơn vị khác có liên quan trong lĩnh vực hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh và các cơ quan quản lý nhà nước bao gồm các sở, ban, ngành cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện có thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư.

2. Tổ chức, cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Các đơn vị chủ động và thực hiện việc phối hợp đảm bảo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của đơn vị và đúng quy trình, thủ tục hành chính và đúng quy định của pháp luật.

2. Đảm bảo hiệu quả hoạt động của các cơ quan phối hợp; hài hòa giữa lợi ích của doanh nghiệp, hợp tác xã, nhà đầu tư, lợi ích của nhà nước và xã hội; vì sự phát triển chung của tỉnh.

3. Những vướng mắc, phát sinh trong quá trình phối hợp phải được bàn bạc, giải quyết đúng quy định. Đối với những vấn đề chưa thống nhất hoặc vượt thẩm quyền, Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh giao Trung tâm Hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và Xúc tiến đầu tư tỉnh (sau đây gọi tắt là Trung tâm) tổng hợp, đề xuất phương án giải quyết để báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 4. Phương thức phối hợp

1. Lấy ý kiến bằng văn bản.

2. Tham gia trực tiếp.
3. Tổ chức họp, hội nghị, hội thảo.
4. Các hình thức khác theo quy định của pháp luật.

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

Điều 5. Các nội dung cần phối hợp

1. Về lĩnh vực hỗ trợ phát triển doanh nghiệp:

a) Giải quyết thủ tục hành chính và trả kết quả kịp thời cho các nhà đầu tư đối với các thủ tục hành chính của các dự án đầu tư không sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;

b) Thực hiện chính sách hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp của tỉnh;

c) Triển khai hoạt động kết nối doanh nghiệp;

d) Trả lời các ý kiến, phản ánh kiến nghị của nhà đầu tư, doanh nghiệp, hợp tác xã và giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, kịp thời, đúng quy định;

đ) Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ quản trị doanh nghiệp, khởi nghiệp...;

e) Xây dựng, tuyên truyền và hướng dẫn các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch, chính sách về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư.

2. Về lĩnh vực xúc tiến đầu tư:

a) Xây dựng kế hoạch xúc tiến đầu tư hàng năm, dài hạn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức triển khai thực hiện;

b) Xây dựng danh mục, dự án kêu gọi đầu tư;

c) Tổng hợp các cơ chế, chính sách khuyến khích, ưu đãi, hỗ trợ đầu tư vào Hà Tĩnh cung cấp cho các nhà đầu tư;

d) Tổ chức các cuộc hội nghị, hội thảo, tiếp xúc với các nhà đầu tư trong và ngoài nước để xúc tiến đầu tư.

Điều 6. Trách nhiệm chung

1. Các đơn vị liên quan phối hợp với Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh thông qua Trung tâm để thực hiện các nội dung cần phối hợp quy định tại Điều 5 Quy chế này.

2. Các đơn vị xử lý các hồ sơ cho nhà đầu tư do Trung tâm chuyển đến theo thẩm quyền, chuyển kết quả cho Trung tâm theo thời gian quy định để trả cho nhà đầu tư. Thời gian giải quyết thủ tục hành chính được tính từ khi Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm đến khi chuyển kết quả cho Trung tâm.

3. Trung tâm là đầu mối tiếp nhận hồ sơ, thủ tục: Cấp, điều chỉnh quyết định chủ trương đầu tư hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư (trong trường hợp nhà đầu tư có yêu cầu hoặc trường hợp bắt buộc phải cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư), giãn tiến độ đầu tư, tạm ngừng hoạt động, chấm dứt hoạt động dự án đầu tư, góp vốn, mua cổ phần, phần vốn góp vào tổ chức kinh tế của nhà đầu tư nước ngoài đối với các dự án đầu tư không sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước (ngoài các Khu kinh tế, khu công nghiệp do Ban Quản lý KKT tỉnh quản lý); chuyển đến bộ phận tiếp nhận của cơ quan đầu mối tại Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh để giải quyết thủ tục hành chính và trả kết quả kịp thời cho các nhà đầu tư.

Khi tiếp nhận hồ sơ, ngoài việc kiểm tra thành phần và số lượng hồ sơ, Trung tâm có trách nhiệm kiểm tra, đối chiếu các nội dung, thông tin trong hồ sơ, đảm bảo đầy đủ theo quy định tại biểu mẫu kèm theo Thông tư số 16/2015/TT-BKHĐT ngày 18/11/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định biểu mẫu thực hiện thủ tục đầu tư và báo cáo hoạt động đầu tư tại Việt Nam. Trung tâm thực hiện tư vấn giúp nhà đầu tư xác định địa điểm, lập, bổ sung, sửa đổi nội dung hồ sơ theo đúng quy định và tiếp nhận hồ sơ khi nhà đầu tư tiếp thu, hoàn thiện.

Trong quá trình thẩm định hồ sơ, trường hợp cần yêu cầu sửa đổi, bổ sung hồ sơ thì cơ quan đầu mối thông báo một lần bằng văn bản cho nhà đầu tư về toàn bộ các nội dung cần phải sửa đổi, bổ sung đối với mỗi bộ hồ sơ để Trung tâm hướng dẫn cho nhà đầu tư. Thông báo phải nêu rõ yêu cầu sửa đổi bổ sung và lý do của việc yêu cầu sửa đổi, bổ sung.

Trung tâm Hỗ trợ PTDN và XTĐT tỉnh lập bảng theo dõi thời gian tiếp nhận, thụ lý, giải quyết, trả kết quả hồ sơ của các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị đối với từng bước, quy trình của từng dự án cụ thể, định kỳ hàng tháng tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh

4. Khi nhận được văn bản lấy ý kiến thẩm định của cơ quan chủ trì, các cơ quan phối hợp thẩm định phải kịp thời thẩm định, có ý kiến bằng văn bản về các nội dung theo lĩnh vực phụ trách, đảm bảo đúng thời gian yêu cầu của cơ quan chủ trì và phải chịu trách nhiệm về kết quả thẩm định của mình (nội dung văn bản thẩm định phải cụ thể, rõ ràng, đúng trọng tâm theo phạm vi quản lý của đơn vị mình và phải có ý kiến đề xuất phương án cụ thể, các yêu cầu, điều kiện để thực hiện dự án); sau thời hạn theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, nếu cơ quan, đơn vị nào không có văn bản thẩm định gửi cơ quan chủ trì thì được xem là thống nhất với nội dung dự án và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về lĩnh vực, phạm vi quản lý nhà nước của mình. Văn bản thẩm định đồng thời được gửi một bản về Trung tâm để theo dõi, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Nếu đơn vị chủ trì tổ chức kiểm tra địa điểm dự án, họp để lấy ý kiến của các đơn vị liên quan và họp để xử lý kiến nghị cho doanh nghiệp và nhà đầu tư thì mời Trung tâm tham dự để biết và theo dõi.



5. Các đơn vị có liên quan cung cấp bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị mình và hướng dẫn để Trung tâm làm căn cứ hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả đối với các dự án đầu tư không sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; cung cấp cho Trung tâm các thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ cho công tác hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư định kỳ hoặc theo yêu cầu; cung cấp các cơ chế, chính sách khuyến khích, ưu đãi, hỗ trợ đầu tư, hỗ trợ sản xuất kinh doanh; thông tin các dự án kêu gọi đầu tư thuộc lĩnh vực của ngành quản lý để xây dựng tài liệu kêu gọi đầu tư và cung cấp cho nhà đầu tư.

6. Các sở, ban, ngành, địa phương cung cấp đầy đủ các quy hoạch thuộc ngành, lĩnh vực mình phụ trách cho Trung tâm; trường hợp có sự thay đổi, điều chỉnh phải kịp thời gửi Trung tâm để thực hiện việc cập nhật. Đồng thời đăng tải trên trang thông tin điện tử của đơn vị mình để các nhà đầu tư chủ động khai thác, tìm hiểu.

Trung tâm phân loại, tổng hợp thành bộ tài liệu hướng dẫn về thông tin hỗ trợ đầu tư và phối hợp với cơ quan liên quan đăng tải công khai trên cổng thông tin điện tử của tỉnh và các trang thông tin điện tử của các sở, ngành, địa phương liên quan.

7. Các đơn vị liên quan xử lý các kiến nghị của nhà đầu tư, doanh nghiệp do UBND tỉnh giao, do Trung tâm chuyển hoặc do doanh nghiệp, nhà đầu tư trực tiếp gửi đến một cách kịp thời, đúng quy định; trường hợp vượt thẩm quyền, thông báo cho Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh (qua Trung tâm) để xin ý kiến Chủ tịch UBND tỉnh. Kết quả xử lý gửi cho Trung tâm để theo dõi, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 7. Trách nhiệm phối hợp của các đơn vị

1. Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh (Trung tâm làm đầu mối)

a) Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư, mời gọi các nhà đầu tư đầu tư vào tỉnh Hà Tĩnh;

b) Tiếp nhận hồ sơ của nhà đầu tư đối với các dự án; chuyển hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh trong thời hạn không quá 04 giờ làm việc tính từ thời điểm nhận hồ sơ (có thể gửi bằng bản điện tử để đảm bảo thời gian); nhận kết quả từ Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và trả kết quả cho nhà đầu tư theo đúng thời gian quy định.

c) Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc xử lý hồ sơ của các đơn vị, báo cáo UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh;

d) Phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp;

đ) Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư; các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn quản trị doanh nghiệp, khởi nghiệp...

e) Là đầu mối tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, phản ánh kiến nghị của các nhà đầu tư, doanh nghiệp, chuyển cho các cơ quan liên quan giải quyết, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, kịp thời, đúng quy định. Theo dõi, đôn đốc việc xử lý kiến nghị của doanh nghiệp, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

Với vai trò là đầu mối tiếp nhận, Trung tâm không trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính và các kiến nghị của doanh nghiệp, nhà đầu tư thay các cơ quan, đơn vị.

2. Sở Kế hoạch và Đầu tư

a) Thông tin kịp thời cho Trung tâm các nội dung do Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan thuộc Bộ gửi đến như các văn bản hướng dẫn, các cuộc hội thảo, hội nghị, tập huấn do Bộ tổ chức liên quan đến công tác hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư;

b) Cung cấp các thông tin về tình hình kinh tế - xã hội; kết quả cấp, triển khai các dự án đầu tư trong và ngoài nước trên địa bàn; thông tin liên quan đến đăng ký kinh doanh, tình hình hoạt động của doanh nghiệp cho Trung tâm khi có yêu cầu;

c) Chủ trì xử lý các hồ sơ, thủ tục thuộc trách nhiệm của Sở đối với các dự án đầu tư do Trung tâm chuyển đến và chuyển kết quả cho Trung tâm để trả cho nhà đầu tư theo đúng thời gian quy định;

d) Phối hợp với Trung tâm triển khai hoạt động kết nối doanh nghiệp; thực hiện chính sách hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp;

e) Chủ trì, phối hợp với Trung tâm xây dựng chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư hàng năm, dài hạn trình cấp có thẩm quyền phê duyệt;

f) Phối hợp với Trung tâm tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư; các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn quản trị doanh nghiệp, khởi nghiệp...

3. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì phối hợp cung cấp các thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quỹ đất thực hiện các dự án, các thủ tục hành chính lĩnh vực tài nguyên và môi trường cho Trung tâm để phục vụ công tác xúc tiến đầu tư;

b) Thẩm định nhu cầu sử dụng đất, điều kiện giao đất, cho thuê đất và các nội dung khác thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước đối với nhà đầu tư trong quá trình tham mưu chấp thuận chủ trương đầu tư; gửi ý kiến thẩm định về Trung tâm để tổng hợp, theo dõi.

c) Kịp thời tham mưu trình UBND tỉnh để trình HĐND tỉnh (hoặc Thường trực HĐND tỉnh) chấp thuận đối với các trường hợp chuyên mục đích sử dụng

đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng sau khi có quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án có chuyển mục đích các loại đất này;

d) Hướng dẫn doanh nghiệp lập các hồ sơ thủ tục môi trường, đất đai theo đúng quy định hiện hành.

4. Sở Xây dựng

a) Chủ trì phối hợp với Trung tâm, cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị cho nhà đầu tư. Cung cấp thông tin về các quy hoạch liên quan thuộc lĩnh vực của ngành cho Trung tâm để phục vụ công tác xúc tiến đầu tư và hỗ trợ doanh nghiệp lựa chọn địa điểm thực hiện dự án;

b) Chủ trì hoặc phối hợp với các cơ quan chủ trì thực hiện thẩm định các nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của ngành trong quá trình tham mưu chấp thuận chủ trương đầu tư; gửi ý kiến thẩm định về Trung tâm để tổng hợp, theo dõi.

5. Sở Tài chính

a) Thẩm định kinh phí thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư, trình UBND tỉnh phê duyệt và giao cho Trung tâm tổ chức thực hiện;

b) Chủ trì rà soát, đánh giá các cơ chế chính sách ưu đãi đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh do tỉnh ban hành; hàng năm tổng kết đánh giá đề nghị tỉnh bổ sung, sửa đổi. Phối hợp với các cơ quan liên quan và Trung tâm cung cấp thông tin cho nhà đầu tư, doanh nghiệp, hợp tác xã hoạt động trên địa bàn.

c) Phối hợp với cơ quan chủ trì thẩm định các nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của ngành trong quá trình tham mưu chấp thuận chủ trương đầu tư; gửi ý kiến thẩm định về Trung tâm để tổng hợp, theo dõi.

6. Sở Ngoại vụ

a) Phối hợp với Trung tâm lồng ghép các hoạt động xúc tiến đầu tư vào các hoạt động đối ngoại của tỉnh; quảng bá hình ảnh, tiềm năng lợi thế, cơ hội đầu tư của tỉnh đến các đối tác, doanh nghiệp nước ngoài thông qua các cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở các nước;

b) Phối hợp với Trung tâm và các sở, ban, ngành có liên quan tổ chức các chương trình, hoạt động xúc tiến đầu tư tại nước ngoài theo chương trình, kế hoạch được UBND tỉnh phê duyệt;

c) Phối hợp với Trung tâm tổ chức, lễ tân đón tiếp các đoàn nhà đầu tư nước ngoài đến làm việc và tìm hiểu đầu tư tại tỉnh;

d) Phối hợp với các cơ quan liên quan và Bộ Ngoại giao trong việc giúp xác minh thông tin về các đối tác, nhà đầu tư nước ngoài có kế hoạch đầu tư, hợp tác trên địa bàn tỉnh.

7. Sở Công thương

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện chính sách hỗ trợ doanh nghiệp trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tiêu thụ sản phẩm, các chương trình xúc tiến thương mại, hỗ trợ quảng bá, phát triển thương hiệu cho doanh nghiệp;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thực hiện các chính sách về khuyến công và xúc tiến thương mại, thương mại điện tử;

c) Phối hợp hoặc chủ động xúc tiến đầu tư các dự án đầu tư hạ tầng, các dự án đầu tư vào các cụm công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và hạ tầng thương mại trên địa bàn;

d) Nghiên cứu, dự báo, định hướng thị trường trong nước và ngoài nước, thu nhập, xử lý, cung cấp thông tin thị trường, hỗ trợ doanh nghiệp, nhà đầu tư công tác xúc tiến thương mại.

e) Phối hợp với cơ quan chủ trì thực hiện thẩm định các nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của ngành trong quá trình tham mưu chấp thuận chủ trương đầu tư; gửi ý kiến thẩm định về Trung tâm để tổng hợp, theo dõi.

8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Phối hợp xúc tiến đầu tư các dự án về phát triển văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn;

b) Cung cấp thông tin, quy hoạch các dự án về văn hóa, thể thao và du lịch cho Trung tâm để bổ sung danh mục các dự án kêu gọi đầu tư hàng năm.

c) Phối hợp với cơ quan chủ trì thực hiện thẩm định các nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của ngành trong quá trình tham mưu chấp thuận chủ trương đầu tư; gửi ý kiến thẩm định về Trung tâm để tổng hợp, theo dõi.

9. Sở Giao thông Vận tải

a) Cung cấp các thông tin về quy hoạch, kế hoạch xây dựng các công trình giao thông, đặc biệt là quy hoạch các điểm đầu nối và hệ thống đường gom trên các quốc lộ, tỉnh lộ; hướng dẫn các doanh nghiệp thực hiện các thủ tục về kinh doanh vận tải hành khách, hàng hóa và các thủ tục khác liên quan đến ngành Giao thông vận tải.

b) Phối hợp với cơ quan chủ trì thực hiện thẩm định các nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của ngành trong quá trình tham mưu chấp thuận chủ trương đầu tư; gửi ý kiến thẩm định về Trung tâm để tổng hợp, theo dõi.

10. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Chủ trì, phối hợp với Trung tâm trong việc xúc tiến hình thành và phát triển đội ngũ doanh nghiệp khoa học và công nghệ ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ vào sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh;

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ về khoa học và công nghệ cho doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh;

c) Phối hợp hoặc chủ động tổ chức các hội nghị, hội thảo, các lớp tập huấn kiến thức về sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng, khởi nghiệp sáng tạo và giới thiệu công nghệ thiết bị phù hợp với tình hình phát triển của tỉnh.

d) Khuyến khích, hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp tham gia chào bán sản phẩm khoa học và công nghệ, tìm kiếm và kết nối cung cầu các công nghệ thiết bị thông qua Sàn giao dịch công nghệ và thiết bị tỉnh (<https://www.hatitex.vn/>); hỗ trợ, cung cấp không gian hoặc hỗ trợ các doanh nghiệp cung cấp không gian làm việc chung cho các nhóm, doanh nghiệp khởi nghiệp, khởi nghiệp đổi mới sáng tạo.

e) Thẩm định các nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của ngành trong quá trình tham mưu chấp thuận chủ trương đầu tư; gửi ý kiến thẩm định về Trung tâm để tổng hợp, theo dõi.

11. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

a) Phối hợp xúc tiến đầu tư các dự án về phát triển, đào tạo nguồn nhân lực;

b) Cung cấp thông tin, quy hoạch các dự án về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực cho Trung tâm để bổ sung danh mục các dự án kêu gọi đầu tư hàng năm.

c) Phối hợp với cơ quan chủ trì thực hiện thẩm định các nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của ngành trong quá trình tham mưu chấp thuận chủ trương đầu tư; gửi ý kiến thẩm định về Trung tâm để tổng hợp, theo dõi.

12. Sở Y tế

a) Phối hợp xúc tiến đầu tư các dự án đầu tư bệnh viện, các dự án thuộc lĩnh vực y tế;

b) Cung cấp thông tin, quy hoạch liên quan đến đầu tư trong lĩnh vực y tế cho Trung tâm để bổ sung danh mục các dự án kêu gọi đầu tư hàng năm.

c) Phối hợp với cơ quan chủ trì thực hiện thẩm định các nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của ngành trong quá trình tham mưu chấp thuận chủ trương đầu tư; gửi ý kiến thẩm định về Trung tâm để tổng hợp, theo dõi.

13. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Phối hợp xúc tiến đầu tư các dự án đầu tư đào tạo, dạy nghề, các dự án khác thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo;

b) Cung cấp thông tin, quy hoạch liên quan đến đầu tư trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo cho Trung tâm để bổ sung danh mục các dự án kêu gọi đầu tư hàng năm.

c) Phối hợp với cơ quan chủ trì thực hiện thẩm định các nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của ngành trong quá trình tham mưu chấp thuận chủ trương đầu tư; gửi ý kiến thẩm định về Trung tâm để tổng hợp, theo dõi.

14. Cục Thuế tỉnh

a) Chủ trì phối hợp giải quyết đối với các kiến nghị, đề xuất của doanh nghiệp liên quan đến chính sách thuế;

b) Chủ động, chủ trì rà soát tình hình hoạt động của doanh nghiệp để hỗ trợ, tư vấn, đề xuất các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh liên quan đến lĩnh vực phụ trách.

c) Phối hợp với cơ quan chủ trì thực hiện thẩm định các nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của ngành trong quá trình tham mưu chấp thuận chủ trương đầu tư; gửi ý kiến thẩm định về Trung tâm để tổng hợp, theo dõi.

15. Công an tỉnh

a) Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu UBND tỉnh (qua Trung tâm) xác minh đối tác đầu tư, thẩm định công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia, phòng ngừa lợi dụng đầu tư, thành lập doanh nghiệp để hoạt động vi phạm pháp luật khi có đề nghị.

b) Phối hợp với cơ quan chủ trì thực hiện việc thẩm định các nội dung liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của ngành trong quá trình tham mưu chấp thuận chủ trương đầu tư các dự án trên địa bàn tỉnh; gửi ý kiến thẩm định về Trung tâm để tổng hợp, theo dõi.

16. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh

a) Cung cấp các thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quỹ đất thực hiện các dự án, các thủ tục hành chính; thông tin liên quan đến các dự án đầu tư đang triển khai tại các khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh cho Trung tâm khi có yêu cầu;

b) Chủ động tổ chức hoặc phối hợp với Trung tâm tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư vào các khu kinh tế, khu công nghiệp trên địa bàn;

c) Phối hợp với Trung tâm triển khai hoạt động kết nối doanh nghiệp, nhà đầu tư trong các khu kinh tế, khu công nghiệp của tỉnh.

d) Chủ trì xử lý các hồ sơ, thủ tục thuộc trách nhiệm của Ban đối với các dự án đầu tư đề xuất trong địa bàn khu kinh tế, khu công nghiệp;

17. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh Truyền hình tỉnh, Báo Hà Tĩnh

a) Phối hợp quảng bá môi trường đầu tư, sản xuất kinh doanh; các cơ chế chính sách về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư của tỉnh;

b) Cung cấp các hình ảnh, tài liệu cho Trung tâm để xây dựng các tài liệu, ấn phẩm về xúc tiến đầu tư.

18. Liên minh hợp tác xã

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm và các đơn vị liên quan trong việc tuyên truyền về phát triển hợp tác xã, tổ hợp tác; đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực quản lý, điều hành cho hợp tác xã, tổ hợp tác.

- Phối hợp với các sở, ngành, địa phương liên quan hỗ trợ, hướng dẫn các hợp tác xã trong việc thực hiện các dự án đầu tư.

19. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh

a) Phối hợp với Trung tâm tổ chức các hoạt động kết nối với doanh nghiệp;

b) Phối hợp với Trung tâm hoặc chủ động chủ trì tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm về hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư; các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn quản trị doanh nghiệp, khởi nghiệp...

20. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Cung cấp cho Trung tâm các thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, hiện trạng sử dụng đất, nguồn gốc đất đai, giá đất và các cơ sở dữ liệu khác theo yêu cầu để phục vụ công tác hỗ trợ doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư;

b) Phối hợp với Trung tâm giới thiệu địa điểm dự án cho nhà đầu tư; xử lý các vấn đề theo thẩm quyền để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư cho doanh nghiệp, nhà đầu tư;

c) Đề xuất các dự án đầu tư trên địa bàn để đưa vào Danh mục dự án kêu gọi đầu tư của tỉnh; tính toán sơ bộ giá thuê đất, giá bồi thường giải phóng mặt bằng đối với các dự án trong Danh mục dự án kêu gọi đầu tư để cung cấp cho nhà đầu tư.

d) Phối hợp với các sở, ngành liên quan thẩm định các đề xuất chủ trương đầu tư trên địa bàn phụ trách; gửi ý kiến thẩm định về Trung tâm để tổng hợp, theo dõi.

21. Các sở, ban, ngành đơn vị liên quan khác

Theo chức năng nhiệm vụ của đơn vị mình, phối hợp với Trung tâm và các đơn vị liên quan để triển khai các hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này; định kỳ hàng quý (trước ngày 25 của tháng cuối quý), hàng năm (trước ngày 15/12) và đột xuất,

báo cáo kết quả thực hiện về Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh (qua Trung tâm) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

2. Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh (Trung tâm làm đầu mối) thực hiện các hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư theo quy định; định kỳ hàng tháng, quý, năm và đột xuất, báo cáo đánh giá kết quả thực hiện cho UBND tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh.

3. Những nội dung khác liên quan đến hoạt động hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và xúc tiến đầu tư không được quy định trong Quy chế này được thực hiện theo các quy định hiện hành.

Điều 9. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, UBND cấp huyện phản ánh về Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh (thông qua Trung tâm) để tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Quốc Khánh